

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2018/DS-ST

Ngày 11/9/2018

“V/v tranh chấp hợp đồng mua bán”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hồng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thù

Bà Hoàng Thị Hiền

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Hồng Nguyên – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'lấp tham gia phiên tòa:* Ông Phan Minh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 36/2018/TLST-DS ngày 22 tháng 3 năm 2018, về việc *“Tranh chấp hợp đồng mua bán”*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2018/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Bùi Văn L, sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn 10, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Có mặt

Bị đơn: Bà Huỳnh Thị D, sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn 12, xã Đ1, huyện Đ2, tỉnh Đắk Nông – Có mặt

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Đặng Quang N, sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn 12, xã Đ1, huyện Đ2, tỉnh Đắk Nông – Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 15/3/2018, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn ông Bùi Văn L trình bày:

Vào khoảng tháng 3 năm 2016 bà Huỳnh Thị D bắt đầu mua cám gia súc tại đại lý của ông, ông và bà D thỏa thuận ông là người bán cám cho bà D, giá cả thì tùy từng thời điểm theo giá thị trường, phương thức thanh toán 4 tháng một lần, quá trình mua bán hai bên chỉ thỏa thuận miệng với nhau không lập thành hợp đồng. Số lượng cám, giá cả ông có ghi vào sổ để theo dõi và bà D ký nhận.

Tính đến ngày 18/02/2017 bà Huỳnh Thị D còn nợ ông số tiền mua cám là 75.530.000 đồng, bà D hẹn ông đến ngày 10/6/2017 sẽ trả hết số tiền trên, đến ngày 27/6/2017 bà D chỉ trả cho ông được số tiền 10.000.000 đồng, còn nợ lại số tiền 65.530.000 đồng, bà Huỳnh Thị D tiếp tục hẹn đến ngày 10/12/2017 sẽ trả hết số tiền trên cho ông, tuy nhiên đến ngày 22/12/2017 bà Huỳnh Thị D mới trả cho ông được số tiền 5.530.000 đồng, hiện bà Diễm còn nợ ông số tiền 60.000.000 đồng.

Nay ông khởi kiện yêu cầu bà Huỳnh Thị D trả cho ông số tiền 60.000.000 đồng và lãi suất phát sinh kể từ ngày 10/12/2017 cho đến ngày vụ án được đưa ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Theo lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay bị đơn bà Huỳnh Thị D trình bày:

Bà Huỳnh Thị D thừa nhận lời trình bày của ông Bùi Văn L là đúng, khoảng tháng 3 năm 2016 bà bắt đầu mua cám gia súc tại đại lý của ông Bùi Văn L để nuôi heo, hình thức mua bán bà thỏa thuận với ông L là ông L bán cám cho bà, giá cả thì tùy từng thời điểm theo giá thị trường, phương thức thanh toán 4 tháng một lần (sau bà khi xuất heo), hai bên chỉ thỏa thuận miệng với nhau không lập thành hợp đồng.

Tính đến ngày 18/02/2017 bà còn nợ ông L số tiền mua cám là 75.530.000 đồng, bà hẹn đến ngày 10/6/2017 sẽ trả cho ông L, tuy nhiên do heo rớt giá nên đến ngày 27/6/2017 bà chỉ trả cho ông L được số tiền 10.000.000 đồng, còn nợ lại ông L số tiền 65.530.000 đồng, bà tiếp tục hẹn ngày 10/12/2017 sẽ trả hết số tiền trên cho ông L, nhưng do hoàn cảnh khó khăn đến ngày 22/12/2017 bà mới trả cho ông L được số tiền 5.530.000 đồng, hiện tại bà còn nợ ông L số tiền 60.000.000 đồng.

Nay ông L khởi kiện yêu cầu bà trả số tiền 60.000.000 đồng và lãi suất theo quy định của pháp luật từ ngày 10/12/2017, bà D thừa nhận còn nợ ông L số tiền là 60.000.000 đồng nhưng hiện nay gia đình bà nuôi heo bị thua lỗ và điều kiện kinh tế rất khó khăn vì vậy chưa có khả năng để trả nợ cho ông L, bà xin trả nợ cho ông L mỗi năm từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng. Về lãi suất bà không đồng ý trả lãi vì khi mua bán giữa bà và ông L không thỏa thuận lãi suất chậm trả tiền.

Bà yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Theo lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Đặng Quang N trình bày:

Trong quá trình chăn nuôi vợ chồng ông có mua cám của ông Bùi Văn L, tính đến ngày 22/12/2017 vợ chồng ông còn nợ ông L số tiền 60.000.000 đồng, số tiền trên là nợ chung của vợ chồng ông nên ông sẽ có trách nhiệm cùng bà D trả nợ cho ông L. Tuy nhiên, do điều kiện kinh tế khó khăn nên gia đình ông chưa có khả năng để trả nợ cho ông L, ông xin trả nợ cho ông L mỗi năm từ 10.000.000

đồng đến 15.000.000 đồng. Về lãi suất ông không đồng ý trả lãi vì khi mua bán giữa vợ ông và ông Long không thỏa thuận lãi suất chậm trả tiền.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp phát biểu quan điểm về trình tự thủ tục tố tụng: Thẩm phán chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, thiết lập hồ sơ và thu thập chứng cứ đúng trình tự. Hội đồng xét xử đúng thành phần, xét xử đúng nguyên tắc, người tham gia tố tụng chấp hành quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'lấp đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Điều 147, Điều 165, Điều 243, Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 351; Điều 357; khoản 1, khoản 2 Điều 463, Điều 466; Điều 468; Điều 470:

Chấp yêu cầu khởi kiện của của ông Bùi Văn L đối với bà Huỳnh Thị D và ông Đặng Quang N về số tiền 60.000.000 đồng (*Sáu mươi triệu đồng*) và lãi suất theo quy định của pháp luật. Buộc bà Huỳnh Thị D và ông Đặng Quang N phải trả cho ông Bùi Văn L số tiền 60.000.000 đồng và lãi suất theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ vào đơn khởi kiện và lời khai của ông Bùi Văn L yêu cầu bà Huỳnh Thị D trả số tiền 60.000.000 đồng mua cám gia súc và lãi suất theo quy định của pháp luật, thì đây là quan hệ “Tranh chấp hợp đồng mua bán” quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 351 của Bộ luật dân sự. Bà Huỳnh Thị D là bị đơn trong vụ án có địa chỉ trú tại thôn 12, xã Đ1, huyện Đ2, tỉnh Đắk Nông, vì vậy, tranh chấp này thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Xét yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Văn L, Hội đồng xét xử nhận định: Từ tháng 3/2016 bà Bùi Thị D là hộ gia đình mua cám gia súc tại đại lý của ông Bùi Văn L, tính đến ngày 18/02/2017 bà D còn nợ ông L số tiền mua cám là 75.530.000 đồng, hẹn đến ngày 10/6/2017 sẽ trả, đến ngày 27/6/2017 bà D trả cho ông L số tiền 10.000.000 đồng, còn nợ lại 65.530.000 đồng, bà D tiếp tục hẹn ngày 10/12/2017 sẽ trả hết số tiền trên cho ông L nhưng đến ngày 22/12/2017 bà chỉ trả cho ông L được số tiền 5.530.000 đồng, hiện tại còn nợ ông L số tiền 60.000.000 đồng.

Tuy nhiên, sau khi xác nhận công nợ ông Bùi Văn L nhiều lần yêu cầu bà Huỳnh Thị D thanh toán nợ nhưng đến nay bà D vẫn chưa thanh toán cho ông L số tiền 60.000.000 đồng. Như vậy, bà Huỳnh Thị D đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn thừa nhận còn nợ nguyên đơn số tiền mua cám là 60.000.000 đồng và chấp nhận trả số nợ này. Tuy nhiên, do gia đình đang gặp khó khăn về tài chính và nên xin trả nợ cho nguyên đơn thành nhiều

lần và không tính lãi suất nhưng phía nguyên đơn không đồng ý. Như vậy, nguyên đơn và bị đơn đã thống nhất được với nhau về số nợ nhưng không thống nhất được thời hạn trả nợ và lãi suất.

Như vậy, việc ông Bùi Văn L khởi kiện yêu cầu bà Huỳnh Thị D thanh toán số tiền 60.000.000 đồng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Trong vụ án này ông Đặng Quang Ng là chồng của bà Huỳnh Thị D, tuy ông N không trực tiếp mua cám của ông Bùi Văn L, tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ông N thừa nhận vợ chồng ông mua cám của ông L về chăn nuôi để phát triển kinh tế gia đình và còn nợ ông L số tiền 60.000.000 đồng. Số tiền trên là nợ chung của vợ chồng ông nên ông sẽ có trách nhiệm cùng bà D trả nợ cho ông L.

[3]. Xét yêu cầu tính lãi suất theo quy định của pháp luật của ông Bùi Văn L thì thấy: Quá trình mua bán cám các bên không quy định về lãi suất chậm thanh toán, tuy nhiên trong đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả lãi suất chậm thanh toán từ ngày 10/12/2017 đến nay. Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã thỏa thuận được với nhau về việc tính lãi suất như sau: Thời gian tính lãi từ ngày 10/12/2017 đến ngày 11/10/2018 là 09 tháng 03 ngày, lãi suất là 0,83%/tháng (60.000.000 đồng x 0,83% x 09 tháng 03 ngày = 4.532.000 đồng). Xét thấy việc thỏa thuận lãi suất giữa các đương sự là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên HĐXX cần công nhận.

Từ những phân tích và đánh giá toàn bộ chứng cứ mà các đương sự cung cấp cho Tòa án, HĐXX xét thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Văn L. Buộc công bà Huỳnh Thị D và ông Đặng Quang N phải trả cho ông Bùi Văn L số tiền 60.000.000 đồng đồng (*Sáu mươi triệu đồng*); ghi nhận sự thỏa thuận bà Huỳnh Thị D và ông Đặng Quang N trả cho ông Bùi Văn L 4.532.000 đồng (*Bốn triệu năm trăm ba mươi hai nghìn đồng*) tiền lãi suất là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Về án phí: Buộc bà Huỳnh Thị D và ông Đặng Quang Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo qui định pháp luật.

[5]. Về quyền kháng cáo: Đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Điều 147; Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 351; Điều 357; Điều 430, Điều 440; Điều 25, Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của của ông Bùi Văn L đối với bà Huỳnh Thị D.

Buộc bà Huỳnh Thị D và ông Đặng Quang N phải trả cho ông Bùi Văn L số tiền 60.000.000 đồng (*Sáu mươi triệu đồng*)

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa ông Bùi Văn L và bà Huỳnh Thị D, ông Đặng Quang N. Bà Huỳnh Thị D và ông Đặng Quang N phải trả cho ông Bùi Văn L 4.532.000 đồng (*Bốn triệu năm trăm ba mươi hai nghìn đồng*) tiền lãi suất.

Kể từ ngày ông Bùi Văn L có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, nếu bà Huỳnh Thị D và ông Đặng Quang N không chịu thanh toán số tiền nêu trên thì hàng tháng bà D, ông N còn phải chịu một khoản tiền lãi chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Bà Huỳnh Thị D và ông Đặng Quang N phải nộp 3.150.000 đồng (*Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Ông Bùi Văn L được nhận lại 1.650.000 đồng (*Một triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002258 ngày 15/3/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND H. Đắk R'lấp;
- Chi cục THADS H. Đắk R'lấp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hồng